TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM TÂN** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 04/8/2023
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Dũng

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Trần Thị Ngọ và ông Phan Quang Sơn

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Võ Chí Công – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân – Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa**: Bà Hoàng Thị Kim Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 65/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/QĐST- HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1990 *(vắng mặt).*

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 1989 *(vắng mặt).*

Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/10/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hoài N tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau năm 2013 tại UBND thị trấn T, huyện H. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi vả nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, anh Nam không lo làm ăn, hay ghen tuông vô cớ; có lần anh N đã mở nắp chai thuốc sâu định uống và cho hai con cùng uống nhưng do bà ngoại phát hiện được nên đã kịp thời can ngăn. Vợ chồng đã không sống chung với nhau từ năm 2019 đến nay. Đã quá lâu vợ chồng không chung sống với nhau

và cũng không liên lạc gì với nhau nữa nên hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nam.

Về con chung: Vợ chồng 02 con chung tên là Nguyễn Lê Ngọc T, sinh ngày 09/11/2014 và cháu Nguyễn Lê Ngọc T1, sinh ngày 02/6/2017. Sau khi ly hôn, chị là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Hoài N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác nhưng anh Nam không đến Tòa án để làm việc, tham dự phiên tòa cũng như cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã tiến hành thụ lý, chuẩn bị xét xử và xét xử vụ án đúng trình tự thủ tục luật định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng khác, nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành theo quy định.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định chị Lê Thị H và anh Nguyễn Hoài N tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2013 tại UBND thị trấn T, huyện H nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian sống chung thì anh chị có nhiều mâu thuẫn; từ năm 2019 đến nay anh N và chị H không còn chung sống với nhau nữa nên đã làm cho tình trạng hôn nhân giữa chị Hoa và anh Nam đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, anh N không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H; về con chung giao cháu Nguyễn Lê Ngọc T, sinh ngày 09/11/2014 và cháu Nguyễn Lê Ngọc T1, sinh ngày 02/6/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; về tài sản chung, nợ chung chị Hoa không yêu cầu nên không đề nghị xem xét; về án phí, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: HĐXX thấy rằng đây là tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Hoài N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần mà vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, chị Lê Thị H vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử theo quy định.

Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Hoài N tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau tại UBND năm 2013 tại UBND thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận đúng theo quy định nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì trong cuộc sống chung vợ chồng giữa chị H và anh N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cải vã nhau. Nguyên nhân là do anh N không chăm lo đến gia đình. Từ năm 2019 đến nay vợ chồng không còn chung sống với nhau, không quan tâm, chăm sóc gì đến nhau nữa. Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì *"Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc chung trong gia đình"*.

Tại Biên bản xác minh ngày 26/5/2023 thể hiện vợ chồng chị H, anh N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và đã không sống chung với nhau từ năm 2019 cho đến nay.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Hoài N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh N không cung cấp các tài liệu, chứng cứ; không đến Tòa án theo giấy triệu tập để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; cũng như không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, anh N đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy giữa chị H và anh N đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, không quan tâm gì đến nhau, không còn sống chung với nhau nữa nên đã làm cho hôn nhân giữa chị H và anh N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

[2] *Về con chung*: Chị Hoa và anh Nam có 02 con chung là Nguyễn Lê Ngọc T, sinh ngày 09/11/2014 và cháu Nguyễn Lê Ngọc T1, sinh ngày 02/6/2017. Khi ly hôn, chị Hoa có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh N cấp dưỡng tiền nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án anh N không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình về việc nuôi con, hơn nữa từ khi vợ chồng không con chung sống với nhau thì chị H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con chung và hiện nay các con chung đang ở với chị Hoa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu của chị H và nguyện vọng của con, giao cháu Nguyễn Lê Ngọc T, sinh ngày 09/11/2014 và cháu Nguyễn Lê Ngọc T1, sinh ngày 02/6/2017 cho chị Hoa trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H.

- *Về hôn nhân:* Cho ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Hoài N.

- *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Lê Ngọc T, sinh ngày 09/11/2014 và cháu Nguyễn Lê Ngọc T1, sinh ngày 02/6/2017 cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hoa không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Nguyễn Hoài N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0010665 ngày 09/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

3. Án xử công khai, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND huyện Hàm Tân;
-THA dân sự huyện Hàm Tân;
-UBND xã nơi ĐKKH;
-Các đương sự;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Nguyễn Anh Dũng